Câu 1.

Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A.

nghộ nghĩnh

B.

tự nguyện

C.

ngay ngắn

D.

nghiên cứu

Câu 2.

Từ nào dưới đây có nghĩa giống với từ "chăm nom"?

A.

thân thiết

B.

san sẻ

C.

gần gũi

D.

săn sóc

Câu 3.

Đoạn thơ nào dưới đây sử dụng biện pháp nhân hoá?

A.

Bay cao, cao vút

Chim biến mất rồi

Chỉ còn tiếng hót

Làm xanh da trời...

(Huy Cận)

B.

Bức tranh em vẽ

Bằng màu ước mơ

Em ngắm hàng giờ

Mẹ về... tặng mẹ.

(Nguyễn Lãm Thắng)

C.

Làng em có cây đa

Bên mương nước giữa đồng

Lá xanh dòng nước bạc

Biển lúa vàng mênh mông.

(Trần Đăng Khoa)

D.

Nắng sớm sợ làm mất

Giấc ngủ của cỏ cây

Theo làn gió hây hây

Lướt êm ru trên cỏ.

(Võ Quảng)

Câu 4.

Bố đi công tác về, mua cho Hoa một chiếc túi rất xinh. Trong tình huống này, Hoa nên nói như thế nào?

A person and a child holding a briefcase

Description automatically generated

A.

Con chào bố ạ!

B.

Con xin lỗi bố ạ!

C.

Con chúc mừng bố ạ!

D.

Con cảm ơn bố ạ!

Câu 5.

"Cô giáo lớp em" có thể ghép với đáp án nào để tạo thành câu nêu đặc điểm?

A.

rất hiền lành, nhân hậu

B.

dạy chúng em múa hát

C.

mỉm cười chào học sinh

Câu 6.

Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

A.

Ông bà em là nhà giáo đã về hưu.

B.

Em gọi điện hỏi thăm sức khoẻ ông bà.

C.

Mái tóc của bà em bạc trắng như tơ.

D.

Ông em rất hiền lành và tốt bụng.

Câu 7.

Bức tranh nào dưới đây thích hợp để minh hoạ cho khổ thơ sau?

Màn đêm huyền diệu, nên thơ

Đom đóm thắp sáng đôi bờ dịu êm

Thêm ngàn sao nữa đã lên

Rì rào ngọn gió, êm đềm sương rơi.

(Theo Trà My)

A.

A group of houses in a field

Description automatically generated

B.

A group of houses in a lake

Description automatically generated

C.



D.

Two boys sitting on grass with lanterns and lights in front of water

Description automatically generated

Câu 8.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh miêu tả đúng đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 4/2 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Huyện 2025 - Khối 4/11 - Ôn luyện vòng thi Hương (Bài 7) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A.

Chú gà con có đôi mắt đen láy và chiếc mỏ nhỏ xíu.

B.

Mẹ gà dang rộng đôi cánh che chở cho đàn con nhỏ.

C.

Mấy chú gà con đi lon ton trên sân.

D.

Những chú gà con như một cục bông nhỏ vàng óng.

Câu 9.

Nghe đoạn thơ dưới đây và cho biết khi nào thì các bạn nhỏ cảm thấy con đường đến trường trở nên gần và vui hơn?

((Audio))

A.

Khi các bạn nhỏ học tốt

B.

Khi các bạn nhỏ yêu bạn bè

C.

Khi các bạn nhỏ nhớ trường

D.

Khi các bạn nhỏ chăm chỉ

Câu 10.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta nên coi trọng giá trị, phẩm chất bên trong hơn vẻ bề ngoài?

A.

Cái răng, cái tóc là góc con người.

B.

Cây ngay không sợ chết đứng.

C.

Tốt gỗ hơn tốt nước sơn.

D.

Tay làm hàm nhai, tay quai miệng trễ.

Câu 11.

Tiếng "chủ" ghép với tiếng nào dưới đây để tạo thành danh từ?

A.

yếu

B.

động

C.

tịch

D.

trì

Câu 12.

Câu văn nào miêu tả đúng đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 4/2 - Ôn luyện Tiếng Việt cấp Huyện 2025 - Khối 4/11 - Ôn luyện vòng thi Hương (Bài 7) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A.

Ánh đom đóm thắp sáng màn đêm yên tĩnh.

B.

Pháo hoa trên bầu trời như những đoá hoa nở rực rỡ.

C.

Những tia sét loé sáng, rạch ngang bầu trời đầy mây đen.

Câu 13.

Câu văn nào sử dụng biện pháp so sánh và nhân hoá miêu tả đúng hình ảnh sau?

A beach with palm trees and waves

Description automatically generated

A.

Dưới ánh nắng vàng tươi của mùa hè, nước biển càng trở nên trong xanh và mát rượi hơn.

B.

Những con sóng ngày đêm vỗ rì rào vào bờ cát trắng mịn.

C.

Trong ánh nắng ban mai, bãi cát trải dài như một tấm thảm vàng lấp lánh.

D.

Cây dừa xoè những tàu lá xanh ra đón gió như chiếc lược lớn chải vào mái tóc mây trắng bồng bềnh.

Câu 14.

Thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây có thể thay thế cho phần in đậm trong câu văn sau?

Cô Hương là một người chăm chỉ, ăn ở ngay thẳng, thật thà, không bao giờ gian dối.

A.

Trên kính dưới nhường

B.

Nhường cơm sẻ áo

C.

Hiền như bụt

D.

Ăn ngay nói thẳng

Câu 15.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn các đáp án đúng.

(1) Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm. (2) Gió đưa hương thơm ngát như hương cau, hương bưởi toả khắp khu vườn. (3) Hoa đậu từng chùm, màu trắng ngà. (4) Cánh hoa nhỏ như vảy cá, hao hao giống cánh sen con, lác đác vài nhụy, li ti giữa những cánh hoa. (5) Mỗi cuống hoa ra một trái. (6) Nhìn trái sầu riêng lủng lẳng dưới cành trông giống những tổ kiến. (7) Mùa trái rộ vào dạo tháng Tư, tháng Năm ta.

(Mai Văn Tạo)

[[A.]]

A.

Tất cả các từ in đậm là động từ.

[[B.]]

B.

Đoạn văn trên có 3 câu sử dụng biện pháp so sánh.

[[C.]]

C.

Câu số (2) và (4) là câu nêu hoạt động.

[[D.]]

D.

Câu số (6) có sử dụng biện pháp nhân hoá.

[[E.]]

E.

Tất cả các từ in đậm là tính từ.

Câu 16.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc để điền vào chỗ trống sau:

(đã, sẽ, đang)

Em [[sẽ]] đi dã ngoại vào cuối tuần nếu trời nắng đẹp.

Chị em tôi [[đang]] nấu cơm cho cả nhà thì mẹ về.

Chị Hoa [[đã]] tặng một bình hoa vào sinh nhật năm ngoái của mẹ.

Câu 17.

Chọn các từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống sau:

(chú giải, chú ý)

Từ [[chú ý]] có nghĩa là "lưu ý, để tâm đến một cách thường xuyên".

Từ [[chú giải]] có nghĩa là "ghi phụ thêm để giải thích cho rõ".

Câu 18.

Điền dấu câu thích hợp vào đoạn hội thoại sau:

Nghỉ hè, Hoa được bố cho về quê thăm ông bà [[.]] Đến sân nhà, Hoa chạy ào đến:

- Cháu chào ông bà! Ông bà có khoẻ không ạ [[?]]

Ông đáp:

- Ông bà vẫn khoẻ. Cháu độ này học hành thế nào [[?]]

Hoa đáp:

- Năm nay cháu được học sinh Giỏi ạ. Cháu được nhiều điểm mười lắm.

Câu 19.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Bàn tay con nắm tay cha

Bàn tay Bác ấm vào da vào lòng.

Bác ngồi đó, lớn mênh mông

Trời xanh biển rộng ruộng đồng nước non…

(Tố Hữu)

Đoạn thơ trên có [[5]] tính từ.

Câu 20.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Rồi cơn mưa sẽ tạnh

Hoa xinh khoe sắc hồng

Chú bướm trao cánh mỏng

Giữa nắng vàng mênh mông.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

Từ viết sai chính tả là từ [[trao]], sửa lại là [[chao]].

Câu 21.

Điền cặp từ có nghĩa trái ngược nhau để hoàn thành thành ngữ sau:

Chân [[ướt]] đá [[ráo]]

Câu 22.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "hoạ, minh, chứng, cứ" có thể ghép được tất cả [[6]] từ.

Câu 23.

Sắp xếp các chữ sau thành từ.

A close-up of a word

Description automatically generated

Đáp án: từ [(môi trường)]

Câu 24.

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên ngược nghĩa với "già"

Thêm sắc vật dụng mà ta đội đầu.

Từ thêm sắc là từ gì?

Đáp án: từ [[nón]]

Câu 25.

Đọc đoạn văn sau và nối hai vế với nhau để tạo thành câu văn thích hợp.

Bầu trời bỗng nhiên tối sầm lại. Những đám mây xám xịt, mọng nước trĩu thấp nặng nề như sắp sà xuống mặt đất. Gió thổi mạnh, thốc đám bụi cuộn tròn bay lên cao, rồi lại tung chúng ra, rắc xuống mặt đường. Chớp thi nhau loé lên nhoang nhoáng. Sấm ì ầm rung chuyển cả đất trời. Cây cối lao xao, xào xạc, những chiếc lá già úa không trụ được, rời cành rồi lượn bay theo gió.

(Sưu tầm)

- Bầu trời [(trở nên tối sầm lại.)]

- Gió [(thốc đám bụi cuộn tròn bay lên cao.)]

- Những đám mây [(xám xịt, trĩu thấp, nặng nề như sắp sà xuống mặt đất.)]

- Sấm [(ì ầm, rung chuyển cả đất trời.)]

Cột bên phải:

- thốc đám bụi cuộn tròn bay lên cao.

- xám xịt, trĩu thấp, nặng nề như sắp sà xuống mặt đất.

- trở nên tối sầm lại.

- ì ầm, rung chuyển cả đất trời.

Câu 26.

Hãy xếp các từ vào nhóm thích hợp

- đa dạng

- kinh doanh

- buôn bán

- đông đúc

- chữa bệnh

- tận tuỵ

- bưu điện

- cửa hàng

- bệnh viện

Danh từ [[bưu điện || cửa hàng || bệnh viện]], [[bưu điện || cửa hàng || bệnh viện]], [[bưu điện || cửa hàng || bệnh viện]]

Động từ [[kinh doanh || buôn bán || chữa bệnh]], [[kinh doanh || buôn bán || chữa bệnh]], [[kinh doanh || buôn bán || chữa bệnh]]

Tính từ [[đa dạng || đông đúc || tận tuỵ]], [[đa dạng || đông đúc || tận tuỵ]], [[đa dạng || đông đúc || tận tuỵ]]

Câu 27.

Hãy xếp các cặp từ vào nhóm thích hợp:

- thuận lợi - khó khăn

- điềm đạm - nóng vội

- khước từ - từ chối

- trăn trở - trằn trọc

- khó khăn - gian lao

- bắt đầu - kết thúc

Cặp từ có nghĩa trái ngược nhau [[thuận lợi - khó khăn || điềm đạm - nóng vội || bắt đầu - kết thúc]], [[thuận lợi - khó khăn || điềm đạm - nóng vội || bắt đầu - kết thúc]], [[thuận lợi - khó khăn || điềm đạm - nóng vội || bắt đầu - kết thúc]]

Cặp từ có nghĩa giống nhau [[khước từ - từ chối || trăn trở - trằn trọc || khó khăn - gian lao]], [[khước từ - từ chối || trăn trở - trằn trọc || khó khăn - gian lao]], [[khước từ - từ chối || trăn trở - trằn trọc || khó khăn - gian lao]]

Câu 28.

Sắp xếp các tiếng sau thành một câu văn hoàn chỉnh.

- tham

- gia

- bộ

- Em

- học.

- lạc

- văn

- câu

[(Em)] [(tham)] [(gia)] [(câu)] [(lạc)] [(bộ)] [(môn)] [(văn)] [(học)].

Câu 29.

Sắp xếp các câu sau thành một đoạn văn hoàn chỉnh.

- Trên cành phủ đầy lá dày rậm rạp, loà xoà.

- Lá cam non màu xanh cốm, khi già chuyển sang màu xanh đậm trông như những giọt nước xanh khổng lồ óng ánh dưới nắng.

- Từ thân cây, toả ra các nhánh lớn như những cánh tay hướng về các phía.

- Cây cam quê tôi không lớn nhưng thân cây vững chãi, chắc khoẻ.

- Cành cam khẳng khiu gầy guộc mà dẻo dai lạ thường.

[(Cây cam quê tôi không lớn nhưng thân cây vững chãi, chắc khoẻ.)]

[(Từ thân cây, toả ra các nhánh lớn như những cánh tay hướng về các phía.)]

[(Cành cam khẳng khiu gầy guộc mà dẻo dai lạ thường.)]

[(Trên cành phủ đầy lá dày rậm rạp, loà xoà.)]

[(Lá cam non màu xanh cốm, khi già chuyển sang màu xanh đậm trông như những giọt nước xanh khổng lồ óng ánh dưới nắng.)]

Câu 30.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A landscape with a waterfall and a valley with green fields

Description automatically generated with medium confidence

Những ruộng ngô [[xanh mướt]] trải rộng khắp triền núi. Xa xa, con thác tung bọt [[trắng xoá]] như một dải tóc của núi rừng Tây Bắc.